

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 71/2022/HS – ST
Ngày 09 – 6 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Ngọc Chiến - ông Phạm Hồng Thái.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Vũ Xuân Chiêm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Trần Xuân Vọng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử 2. Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HS, ngày 25 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đình Quang H**, tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 14/01/2003, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 1, khu 2B, phường Cẩm Thành, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 8/12; con ông Đình Quang Minh và bà Phạm Thị Ngọc Hà; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Đoàn Hải S, sinh năm 2005; nơi thường trú: tổ 3, khu 2A, phường Cẩm Thành, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

- Lương Xuân C, sinh năm 1998; nơi thường trú: tổ 54, khu 5, phường Cẩm Phú, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

- Đình Quang T, sinh năm 2003; nơi thường trú: tổ 2, khu 3, phường Cẩm Thành, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: Phạm Văn Q, sinh năm 1955; nơi thường trú: tổ 2, khu 2B, phường Cẩm Thành, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21 giờ 45 phút ngày 14/12/2021, tại tổ 1, khu 6B, phường Cẩm Trung, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố C bắt

quả tang Đinh Quang H có hành vi bán trái phép 0,359 gam ma túy, loại cần sa cho Đoàn Hải S, trú tại: tổ 3, khu 2A, phường Cẩm Thành, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vật chứng thu giữ: thu của Đinh Quang H tại tay phải 200.000 đồng, H khai là tiền bán ma túy cho S, 01 túi nilon bên trong chứa thực vật khô, 01 điện thoại di động Iphone, màu trắng, đã qua sử dụng, lắp sim số 052.296.2066 và 01 thẻ căn cước công dân số 022203011849 mang tên Đinh Quang H. Thu của Đoàn Hải S tại tay trái 01 túi nilon bên trong chứa thực vật khô, S khai là ma túy Cần sa vừa mua của Đinh Quang H và 01 điện thoại di động Vsmat lắp 02 sim số 0378.520.866 và 0857.899.683.

Tại Bản kết luận giám định số 24 ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: thực vật khô trong túi nilon thu giữ của Đinh Quang H (M1) và Đoàn Hải S (M2) là ma túy, loại Cần sa. Trong đó của H khối lượng M1: 0,585 gam, của S M2: 0,359 gam. Hoàn lại M1: 0,51gam và M2: 0,29 gam mẫu vật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đinh Quang H khai nhận: khoảng 21 giờ 20 phút ngày 14/12/2021, H đang ngồi tại quán cà phê Nam Phong, thuộc khu vực Bến Do, phường Cẩm Trung, thành phố C thì Đoàn Hải S gọi điện qua ứng dụng messenger hỏi mua 200.000 đồng ma túy cần sa, H đồng ý và hẹn S đến quán cà phê Nam Phong để giao dịch. Khoảng 10 phút sau, S đi xe mô tô cùng Lương Xuân C trú tại tổ 54, khu 5, phường Cẩm Phú, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đến chỗ H. S đến gặp và đưa cho H 200.000 đồng. H lấy trong túi áo 02 túi nilon chứa cần sa ra đưa cho S 01 túi và nhận 200.000 đồng. Khi S vừa cầm túi cần sa thì bị Công an bắt giữ. Ngoài lần bán cần sa cho S ở trên, H còn bán cho S 01 túi nilon Cần sa nữa với giá 200.000 đồng vào 19 giờ 25 phút cùng ngày cũng tại địa điểm trên. Nguồn gốc số Cần sa H bán cho S là do H góp tiền với Đinh Quang T, trú tại tổ 2, khu 3, phường Cẩm Thành, thành phố C để T mua về, chia nhỏ và đóng gói để bán với giá 200.000 đồng/túi. Ngày 14/12/2021, tại đầu ngõ nhà T, T đưa cho H 03 túi nilon cần sa để mang đi bán, H đã bán cho S 02 túi ma túy còn 01 túi bị Công an thu giữ.

Người làm chứng Đoàn Hải S có lời khai phù hợp với Đinh Quang H về việc ngày 14/12/2021, S đã 02 lần mua ma túy của H để sử dụng. Lần thứ nhất, khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14/12/2021 tại tổ 1, khu 6B, phường Cẩm Trung, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, S mua của H 200.000 đồng ma túy Cần sa và đã sử dụng hết; lần thứ hai, vào hồi 21 giờ 45 phút cùng ngày, S cùng góp tiền với Lương Xuân C (mỗi người 100.000 đồng nhưng C không cầm tiền nên S ứng 200.000 đồng) để S liên hệ và cùng C đến địa điểm trên mua 01 túi ma túy Cần sa, giá 200.000 đồng của H để sử dụng, thì bị Công an thành phố C bắt quả tang.

Người chứng kiến là ông Phạm Văn Q có lời khai phù hợp với nội dung vụ án, chứng kiến Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên và niêm phong số ma túy của H và S theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 68/CT-VKSCP ngày 20/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Đinh Quang H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Quang H từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 14/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đưa ra quan điểm xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C và bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng: bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố, phù hợp với các lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến và biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng của vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Đinh Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, do vậy cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Quang H là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy nhưng đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước và tiếp tay cho những đối tượng buôn bán, tàng trữ ma túy lớn hoạt động, không những thế, hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục của dân tộc và làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới đảm bảo ý nghĩa giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 24/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo H bán ma túy mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Bị cáo H còn bán trái phép 01 túi ma túy cần sa cho Đoàn Hải S vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14/12/2021 được 200.000 đồng, số tiền này bị cáo đã ăn tiêu hết, cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Đinh Quang H là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo H.

- 01 (một) điện thoại di động Vsmat lắp 02 sim số 0378.520.866 và 0857.899.683 của Đoàn Hải S, Cơ quan điều tra đã trả lại cho S nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Đối với Đoàn Hải S và Lương Xuân C có hành vi mua và tàng trữ trái phép 0,359 gam ma túy, loại Cần sa, mục đích để sử dụng. Do hành vi không cấu thành tội phạm nên Công an thành phố C đã ra Quyết định xử phạt hành chính. Đối với Đinh Quang T, H khai nhận đã góp tiền và là người cùng H mua ma túy để H mang bán, quá trình điều tra T không thừa nhận và không có chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ xử lý T.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Đinh Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Đinh Quang H 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 14/12/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 24/KLGD của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, kèm 01 sim (không xác định số sim), kèm 01 pin; số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền vật chứng theo phiếu nhập kho gói vật chứng niêm phong ngày 24/12/2021 của Kho bạc Nhà nước C và biên bản giao nhận tài sản số 25/2021/BBBG-CQCSĐT CATP ngày 24/12/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố C và Kho bạc Nhà nước C.

Trả lại cho bị cáo Đinh Quang H 01 (một) căn cước công dân số 022203011849 mang tên Đinh Quang H.

Truy thu số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Đinh Quang H để nộp ngân sách Nhà nước.

Toàn bộ vật chứng, tình trạng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 131/BB-THA, ngày 23/5/2022 giữa Công an thành phố C với Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Đinh Quang H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tp. C;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tp. C;
- Cơ quan THAHS Công an tp. C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS tp. C;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Tuấn